

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **352** /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày **09** tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 - 2020 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- BLĐ VP;
- Các Phòng NC;
- Lưu: VT, KGVX.8/ban

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Kim Ngọc Thái

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng
Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm
bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức
giai đoạn 2016 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 352/QĐ-UBND
ngày 09/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020 (sau đây viết tắt là Quyết định số 515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ); Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh xây dựng Kế hoạch thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, như sau:

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu tổng quát:

- a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 515/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nhằm giảm sự chênh lệch về vị trí, vai trò, điều kiện, cơ hội phát huy năng lực giữa nữ cán bộ, công chức, viên chức so với nam cán bộ, công chức, viên chức trong quy hoạch, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí và sử dụng tại cơ quan, tổ chức của nhà nước trên địa bàn tỉnh;
- b) Góp phần xây dựng và phát triển vững chắc đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Trà Vinh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể:

- a) Phần đầu đến năm 2020 đạt trên 95% Ủy ban nhân dân các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ.
- b) Phần đầu đến năm 2020 đạt 100% các cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội có lãnh đạo chủ chốt là nữ nếu ở cơ quan, tổ chức có tỷ lệ 30% trở lên nữ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.
- c) Phần đầu đến năm 2020 đạt 100% nữ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng trở lên thuộc Sở, Ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân

các huyện, thị xã, thành phố được trang bị kiến thức về kỹ năng lãnh đạo, quản lý.

d) Phần đầu đến năm 2020 đạt 100% nữ cán bộ, công chức, viên chức đạt tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức (trừ trường hợp nữ công chức, viên chức mới được tuyển dụng đang trong thời gian tập sự) và yêu cầu, tiêu chuẩn của chức vụ, chức danh đảm nhiệm.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP:

1. Nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới:

a) Tuyên truyền, giáo dục về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân về vị trí, vai trò và đóng góp của nữ cán bộ, công chức, viên chức thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

b) Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện công tác cán bộ nữ theo thẩm quyền, bảo đảm các quy định về bình đẳng giới.

2. Tăng cường công tác quy hoạch, tạo nguồn cán bộ, công chức, viên chức nữ bảo đảm mục tiêu bình đẳng giới:

a) Thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ, chính sách ưu tiên đối với cán bộ, công chức, viên chức nữ theo quy định của pháp luật.

b) Xây dựng và phê duyệt quy hoạch nguồn nữ cán bộ, công chức, viên chức vào các chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp tại các cơ quan, tổ chức nhà nước bảo đảm tỷ lệ theo quy định; định kỳ hàng năm tiến hành rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

c) Triển khai thực hiện quy hoạch nguồn nữ cán bộ, công chức, viên chức gắn với công tác bố trí, sử dụng, đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức trong từng cơ quan, đơn vị.

d) Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng dài hạn, hàng năm cho đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là nữ trong diện quy hoạch để bảo đảm đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

3. Bảo đảm bình đẳng giới trong bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

a) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm bố trí, phân công công tác đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm đúng quy định, không phân biệt đối xử giữa nam và nữ ở cùng

chức vụ, chức danh, vị trí việc làm, trừ những công việc quy định phụ nữ không được làm.

b) Thực hiện kiện toàn, sắp xếp, bổ nhiệm các chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp bảo đảm tỷ lệ nữ nhằm thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới; ưu tiên lựa chọn nữ có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và trong quy hoạch chức vụ, chức danh đó.

c) Bố trí, tạo điều kiện, cơ hội để nữ cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý hành chính nhà nước, ngoại ngữ, tin học... đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu, tiêu chuẩn của chức vụ, chức danh đảm nhiệm.

4. Nâng cao năng lực đội ngũ nữ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế:

a) Tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016 - 2020 (trong đó có đào tạo, bồi dưỡng đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức).

b) Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho nữ lãnh đạo, quản lý, nữ trong diện quy hoạch chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp, nữ đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2016 - 2021.

c) Tổ chức lồng ghép nội dung về bình đẳng giới trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, trong đó chú trọng đối tượng làm công tác xây dựng và hoạch định chính sách trong các cơ quan, tổ chức.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới:

a) Cơ quan quản lý các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quy hoạch, tạo nguồn, bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức thuộc thẩm quyền quản lý bảo đảm thực hiện các biện pháp thúc đẩy bình đẳng giới theo quy định.

b) Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát chuyên ngành và liên ngành về thực hiện các quy định về công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm của Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ.

b) Xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm (trong đó có đào tạo, bồi dưỡng đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức).

c) Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn các Sở, Ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện công tác quy hoạch, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

d) Phối hợp với Thường trực Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ tỉnh (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) thành lập đoàn kiểm tra, giám sát chuyên ngành và liên ngành việc thực hiện các quy định về công tác cán bộ nữ và bình đẳng giới tại các Sở, Ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

đ) Phối hợp với Bộ Nội vụ triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Rà soát thể chế, chính sách liên quan đến quy hoạch, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức; đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định, chính sách thúc đẩy bình đẳng giới trong quy hoạch, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức;

- Thu thập, tổng hợp số liệu về công tác cán bộ nữ; các chỉ tiêu thống kê phát triển giới của quốc gia; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về nữ cán bộ, công chức, viên chức trên phạm vi toàn quốc;

- Nâng cao năng lực nữ lãnh đạo, quản lý; nữ cán bộ, công chức, viên chức trong quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp;

- Tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, đánh giá việc thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới trong công tác quy hoạch, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

Đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, phân bổ ngân sách và hướng dẫn các Sở, Ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc sử dụng kinh phí từ ngân sách Nhà nước để thực hiện Kế hoạch này.

3. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Căn cứ nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch để triển khai, thực hiện có hiệu quả.

b) Xây dựng và ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, các kiến thức,

kỹ năng quản lý hành chính nhà nước, tin học, ngoại ngữ, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, ... phải xác định tỷ lệ hợp lý nữ cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng. Lập dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm cần đảm bảo các chế độ, chính sách cho nữ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định, gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

c) Thực hiện đúng, đầy đủ, có hiệu quả các chế độ, chính sách ưu tiên đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

đ) Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác quy hoạch, tạo nguồn, bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý.

e) Trước ngày 01 tháng 12 hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch này gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, Ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



*** Kim Ngọc Thái**